

Số: 39/2021/QĐST- DS

Vũng Tàu, ngày 01 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23-6-2021 của các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/ST-DS ngày 14-01-2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23-6-2021 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1952.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn T2, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ nhà số A, đường B, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Vũ Thị T3, sinh năm 1935.

Địa chỉ nhà số X, đường N, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị N, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ nhà số N, đường B, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Nguyên đơn bà Vũ Thị T và đại diện ủy quyền của bị đơn Vũ Thị T3 là bà Lê Thị N xác nhận, diện tích 121,9m2 đất ông Lê Văn H (chồng bà Vũ Thị T3 đã chết năm 2007) đã bán cho bà T vào ngày 01-01-1995 có tọa độ 2, 5, 6, 7, 8 và 3 theo Sơ đồ vị trí thửa đất do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố Vũng Tàu lập ngày 18-6-2021 là đúng. Thực tế hiện nay diện tích 121,9m2 đất này nằm trong tổng số diện

tích 270,8m² đất, thuộc thửa đất số X, tờ bản đồ số Y, phường R, thành phố Vũng Tàu đã được UBND TP. Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS333558 ngày 14-02-2015, đứng tên bà Vũ Thị T3.

[2.2]. Nguyên đơn bà Vũ Thị T và đại diện ủy quyền của bị đơn bà Lê Thị N thỏa thuận thống nhất, bà Vũ Thị T được toàn quyền sử dụng diện tích 121,9m² theo các tọa độ các điểm từ 2, 5, 6, 7, 8 và 3 (là một phần diện tích đất thuộc thửa số X, tờ bản đồ số Y, phường R, thành phố Vũng Tàu đã được UBND TP. Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS333558 ngày 14-02-2015, đứng tên bà Vũ Thị T3) theo Sơ đồ vị trí thửa đất do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố Vũng Tàu lập ngày 18-6-2021.

(Kèm theo sơ đồ vị trí thửa đất do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố Vũng Tàu lập ngày 18-6-2021)

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục chỉnh lý biến động diện tích đất theo qui định của pháp luật đất đai.

[2.3]. Chi phí thẩm định, đo vẽ và định giá: 6.600.000 đồng (Sáu triệu, sáu trăm ngàn đồng). Hai bên thỏa thuận mỗi bên chịu 1/2 . Do bà T đã tạm ứng toàn bộ nên bà Vũ Thị T3 phải hoàn lại cho bà T số tiền là 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm ngàn đồng).

[2.4]. Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí mỗi người chịu 1/2. Bà T và bà T3 đều là đối tượng được miễn án phí theo qui định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thế Dũng